CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN
JB VIỆT NAM

Số/No: 191 /BC – JBSV
V/v báo cáo tình hình quản trị công ty 2021
Re Report on company governance 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness
----------***----------

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2021)
(Year 2021)

Kính gửi:
- **Ủy ban chứng khoán Nhà nước;**
- **Sở Giao dịch chứng khoán.**

To:
- **The State Securities Commission;**
- **The Stock Exchange.**

- Tên công ty/Name of company: Công ty TNHH Chứng khoán JB Việt Nam/ *JB Securities Vietnam Company Limited*
- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of head office:* Tầng 23, Tòa Đông, Lotte Center Hà Nội, 54, Liễu Giai, P. Cống Vị, Q. Ba Đình, Hà Nội/ *Floor 23rd, East Tower, Lotte Center Hanoi, 54 Lieu Giai, Cong Vi Ward, Ba Dinh District, Hanoi*
- Điện thoại/*Telephone:* 0243 9429775 Fax: 0243 9429776 Email:
- Vốn điều *lệ/Charter capital:* 900.000.000.000 đồng/ 900,000,000,000 VND
- Mã chứng khoán/*Stock symbol:*
- Mô hình quản trị công ty/*Governance model:*

+ Chủ sở hữu, Ban Kiểm soát, Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc /*Owner, Inspection Committee, Members' Council and General Director.*

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/ *Internal Audit activities: Executed.*

I. Hoạt động của Chủ sở hữu/ *Activities of the Owner*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) /*Information on meetings, resolutions and decisions of the Owner (including the resolutions approved in the form of written comments):*

Stt *No.*	Số Nghị quyết/Quyết định *Resolution/Decision No.*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	0121/QD	05/02/2021	Sửa đổi điều lệ Công ty, Sửa đổi cơ cấu tổ chức và bổ nhiệm các chức vụ cho Công ty *Amendment to the Company Charter, Amendment to the organizational structure and the appointment of positions for Company*

2	0221/QD	16/03/2021	Thông qua phương án cầm cố hợp đồng tiền gửi và thành lập bộ phận mới *Approval of the plan for pledging deposit contracts and the establishment of a new team*
3	0321/QD	29/03/2021	Thông qua báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2020 *Approval of the Audited Annual Financial Statements for the year 2020*
4	0421/QD	25/05/2021	Bổ nhiệm đơn vị kiểm toán độc lập và mức thù lao cho thành viên Ban Kiểm soát *The appointment of independent audit firm and the remuneration of the Members of the Inspection Committee*
5	0521/QD	01/06/2021	Chiến lược phát triển cho Nghiệp vụ kinh doanh Môi giới *The developmental strategies for Brokerage Business*
6	0621/QD	16/09/2021	Thông qua Quy trình kiểm soát của Ban Kiểm soát *Approval of Supervisory procedure of Inspection Committee*
7	0721/QD	22/10/2021	Thông qua hạn mức tiền gửi và hạn mức đầu tư *Approval of limits for deposit and limits for investment*
8	0821/QD	21/12/2021	Thông qua Kế hoạch Kinh doanh *Approval of the Business plan*

II. Hội đồng Thành viên (Báo cáo năm)/ *Members' Council (annual report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Thành viên (HĐTV)/ *Information about the members of the Members' Council*:

Stt *No.*	Thành viên HĐTV/ *Members' Council's members*	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐTV độc lập, TVHĐTV không điều hành)) Independent members of the Members' Council, Non-executive members)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐTV/ HĐTV độc lập *The date becoming/ceasing to be the member of the Members' Council*	
			Ngày bổ nhiệm *Date of appointment*	Ngày miễn nhiệm *Date of dismissal*

1	Ông/Mr. Kim Doo Yoon	Chủ tịch HĐTV/ *Chairman of the Members' Council*	21/04/2020	05/02/2021
2	Ông/Mr. Song JongWook	Thành viên HĐTV/ *Member of the Members' Council*	21/04/2020	05/02/2021
3	Ông/Mr. Kim GwanHo	Thành viên HĐTV/ *Member of the Members' Council*	21/04/2020	
4	Ông/Mr. Song JongWook	Chủ tịch HĐTV/ *Chairman of the Members' Council*	05/02/2021	
5	Ông/Mr. Kim Doo Yoon	Thành viên HĐTV/ *Member of the Members' Council*	05/02/2021	

2. Các cuộc họp HĐTV/*Meetings of the Members' Council*:

Stt *No.*	Thành viên HĐTV/ *Member of the Members' Council*	Số buổi họp HĐTV tham dự/ *Number of meetings attended by Members' Council*	Tỷ lệ tham dự họp/ *Attendance rate*	Lý do không tham dự họp/*Reasons for absence*
1	Ông/Mr. Kim Doo Yoon	06	100%	
2	Ông/Mr. Song JongWook	06	100%	
3	Ông/Mr. Kim GwanHo	06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐTV đối với Ban Tổng Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Members' Council*: Hội đồng Thành viên có những hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc của Công ty, thông qua các cuộc họp Hội đồng thành viên, Báo cáo hoạt động công ty hàng tháng, Báo cáo KTNB, Báo cáo QTRR và các báo cáo khác của Ban Tổng giám đốc./ *The Members' Council supervised the activities of the Board of Management of the Company through meetings of the Members' Council, monthly reports on the company activities, Internal Audit report, Risk Management report and other reports of the Board of Management.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Thành viên (nếu có)/*Activities of the Members' Council subcommittees (If any):* Hiện nay Công ty có Ban Quản trị rủi ro và Bộ phận Kiểm toán Nội bộ trực thuộc Hội đồng thành viên để hỗ trợ Hội đồng thành viên trong việc giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và của toàn Công ty./ *Currently the Company has a Risk Management Committee and Internal Audit Department under Members' Council to support Members' Council for supervising the activities of the Board of Management and of the whole Company.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị/ Hội đồng Thành viên (Báo cáo năm)/*Resolutions of the Board of Directors/Members' Council (annual report):*

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua

	định *Resolution/Decision No.*	*Date*	*Content*	*Approval rate*
1	01/BB-HĐTV	05/02/2021	Chấp thuận sửa đổi Điều lệ Công ty; Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc *Approval of the Amendment to the Company Charter; Appointment of General Director and Deputy General Director*	100%
2	02-2021/BB-HĐTV	29/03/2021	Xem xét báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và báo cáo thường niên năm 2020 *Review of the Audited Annual Financial Statements and Annual Report for the year 2020*	100%
3	03-2021/BB-HĐTV	25/05/2021	Bổ nhiệm thành viên phụ trách Quản trị rủi ro và Kiểm soát nội bộ; Bổ nhiệm đơn vị kiểm toán độc lập *Appointment of a member in charge of Risk Management and Internal Control; Appointment of independent audit firm*	100%
4	04-2021/BB-HĐTV	01/06/2021	Chiến lược phát triển cho Nghiệp vụ kinh doanh Môi giới chứng khoán *The developmental strategies for Brokerage Business*	100%
5	05-2021/BB-HĐTV	16/09/2021	Thông qua: - Quy trình hoạt động của Ban Tổng Giám đốc - Quy trình hoạt động kiểm toán nội bộ - Quy trình triệu tập và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng thành viên - Quy trình quản trị rủi ro *Approval of:* - *The operating procedure of the Board of Management* - *Internal audit operating procedure* - *Procedures for convening*	100%

			and voting at meetings of the Members' Council - *Risk Management operating procedure*	
6	06-2021/BB-HĐTV	21/12/2021	Rà soát và thảo luận các nội dung: - Nội dung trình Chủ sở hữu: Kế hoạch kinh doanh cho năm 2022 và giai đoạn trung hạn - Thông qua Kế hoạch duy trì hoạt động kinh doanh - Báo cáo tài chính Quý 3/2021 - Báo cáo kiểm toán nội bộ Quý 3/2021 - Báo cáo quản trị rủi ro Quý 3/2021 *Review and discuss the following agenda:* - *Agenda proposed to the Owner: The business plan for 2022 and mid-term period* - *The approval of the Business Continuity Plan* - *Financial Statements 3rd Quarter 2021* - *Internal Audit Report 3rd Quarter 2021* - *Risk Management Report 3rd Quarter 2021*	

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm)/ ***Inspection Committee/Audit Committee*** *(annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / *Information about members of Inspection Committee*:

Stt *No.*	Thành viên BKS/ *Members of Inspection Committee*	Chức vụ *Position*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS *The date becoming/ceasing to be the member of the Inspection Committee*	Trình độ chuyên môn *Qualification*
1	Ông/Mr. Woo YoungKi	Member	Bổ nhiệm ngày 21/04/2020 /*Appointed on 21/04/2020*	Cử nhân Quản trị kinh doanh/ *Bachelor of Business Administration*
2	Ông/Mr. Jun HyunWoo	Member	Bổ nhiệm ngày 21/04/2020 /*Appointed on 21/04/2020*	Cử nhân Luật/ *Bachelor of Laws*

2. Cuộc họp của BKS/ Meetings of Inspection Committee :

Stt *No.*	Thành viên BKS/ *Members of Inspection Committee*	Số buổi họp tham dự *Number of meetings attended*	Tỷ lệ tham dự họp *Attendance rate*	Tỷ lệ biểu quyết *Voting rate*	Lý do không tham dự họp *Reasons for absence*
1	Ông/Mr. Woo YoungKi	2	100%	100%	
2	Ông/Mr. Jun HyunWoo	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐTV, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Members' Council, Board of Management by Inspection Committee:* Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của HĐTV và Ban Tổng Giám đốc thông qua cuộc họp Ban Kiểm soát và các báo cáo của Công ty./ *The Inspection Committee supervises the activities of the Members' Council and the Board of Management through the meeting of the Inspection Committee and reports of the Company.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐTV, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Inspection Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:* Ban Kiểm soát trao đổi các nội dung quan trọng với HĐTV và Ban Tổng Giám đốc, xem xét các báo cáo tài chính và báo cáo năm của Công ty để đưa ra ý kiến với Chủ sở hữu./ *The Inspection Committee exchanges important contents with Members' Council and the Board of Management, reviews the financial statements and annual reports of the Company to give opinions to the Owner.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Inspection Committee (if any):* Không có hoạt động khác/ *No other activities.*

IV. Ban điều hành/ *Board of Management*

STT *No.*	Thành viên Ban điều hành/*Members of Board of Management*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn *Qualification*	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành/ *Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management* /
1	Ông/*Mr.* Kim Doo Yoon	1974	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh / *MBA*	Bổ nhiệmngày / *Appointed on* 05/02/2021
2	Bà/*Ms.* Phạm Vân Anh	1974	Thạc sĩ Kinh tế / *Master of Economic*	Bổ nhiệm ngày/ *Appointed on* 05/02/2021
3	Bà/*Ms.* Ngô Thị Hồng Hạnh	1973	Thạc sĩ Kinh tế / *Master of Economic*	Miễn nhiệm từ ngày / *Dismissed from* 05/02/2021

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên *Name*	Ngày tháng năm sinh *Date of birth*	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ *Qualification*	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm *Date of appointment/ dismissal*
Bà/*Ms.* Lê Thị Hiền	1974	Cử nhân kinh tế/ *Bachelor of Economics*	Bổ nhiệm ngày / Appointed on 08/09/2020

VI. Đào tạo về quản trị công *ty/Training courses on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐTV, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:* N/A

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the Company (if any)*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.*, date of issue, place of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*	Mối quan hệ liên quan với công ty/ *Relationship with the Company*

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

STT *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Name of organization/ individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship with the Company*	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH No.* date of issue,*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions with the Company*	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐTV... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*

			place of issue			*Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)*		

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Chức vụ tại CTNY *Posittion at the listed Company*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No. /Passport No., date of issue, place of Issue*	Địa chỉ *Address*	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát *Name of subsidiaries or companies which the Company control*	Thời điểm giao dịch *Time of transaction*	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ *Content, quantity, total value of transaction*	Ghi chú *Note*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐTV, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐTV, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting):* Không có giao dịch/ *No transactions*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐTV, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐTV, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).* Không có giao dịch/ *No transactions*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐTV, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.* Không có giao dịch/ *No transactions*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share *transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội *bộ/The list of internal persons and their affiliated persons* công *ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

Stt No.	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Securities trading account (if any)*	Chức vụ tại công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp *ID card No./Passport No., date of issue, place of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Stt No.	Người thực hiện giao dịch *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal persons*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ *Number of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) *Reasons for increasing, decreasing (buying,* selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	Số cổ phiếu *Number of shares*	Tỷ lệ *Percentage*	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: N/A

Nơi nhận:
Recipients:
- …;
- Lưu: VT ,...
- Archived: ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHAIRMAN OF THE MEMBERS' COUNCIL
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHỨNG KHOÁN JB VIỆT NAM Q. BA ĐÌNH - T.P HÀ NỘI

Ông/Mr. Song JongWook